

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Hose:

Xu thế giảm giá

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



VN-Index có phiên giảm điểm mạnh nhất trong vòng 2 tháng qua, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số liên tục giảm xuống các mức thấp hơn và đóng cửa tại 472,74 điểm, giảm tới 10,08 điểm, tức 2,09% so với phiên thứ 6. Trong khi nhà đầu tư đang chấp nhận bán ra với giá thấp hơn, lượng dư mua duy trì yếu và dần trải tại các mức giá làm giảm khả năng hỗ trợ thị trường.

Nhà đầu tư nước ngoài trong phiên giao dịch đầu tuần đã mua vào 75 tỷ và bán ra 41 tỷ đồng, mua ròng 34 tỷ đồng giá trị và mua ròng 608.570 đơn vị khối lượng. Như vậy, cả khối lượng và giá trị giao dịch của khối ngoại đều giảm mạnh so với tuần trước. Về cổ phiếu, khối lượng bán ròng của khối ngoại cũng khá khiêm tốn khi họ bán ròng 100.000 cổ phiếu VHG và 80.000 cổ phiếu AGR, mua ròng 141.000 cổ phiếu KDC, 139.790 cổ phiếu D2D và 121.070 cổ phiếu BVH.

Theo phân tích kỹ thuật, VN-Index tiếp tục biến động theo đà giảm giá trước đó. Diễn biến phiên giao dịch hôm nay thể hiện sự bi quan đang bao trùm thị trường và nhà đầu tư đang sẵn sàng bán ra bằng mọi giá. Trong khi biến động của khối lượng chưa thật sự thể hiện được sự gia tăng của lực cầu tại vùng hỗ trợ. Các chỉ báo xu thế tiếp tục mạnh lên nhưng vẫn nằm trong vùng giao động. Các chỉ báo về sức mạnh tương đối RSI và dòng tiền MFI thể hiện sự quá bán của thị trường đang diễn ra, điều đó hàm ý khả năng thị trường sẽ sớm hồi phục trong ngắn hạn nhưng chưa đủ cơ sở khẳng định thị trường đang gần vùng đáy. Động thái giảm ra ngoài dải Bollinger của VN-Index cũng thể hiện khả năng sớm hồi phục của chỉ số. Tuy nhiên, với sức mạnh xu thế ở mức cao như thể hiện của các chỉ báo xu hướng thì nhà đầu tư cần thận trọng với khả năng đợt hồi phục tới khả năng sẽ không duy trì lâu. Mức kháng cự gần nhất của VN-Index tại 488 – 490 điểm và chỉ số này đang nằm trong vùng hỗ trợ quan trọng 470 – 475 điểm. Cần lưu ý nếu VN-Index giảm qua mức 465 điểm thì vùng hỗ trợ trên được xem bị phá vỡ và mức hỗ trợ tiếp theo của chỉ số sẽ ở quanh mức 445 điểm.

Từ các phân tích trên có thể nhận thấy trong ngắn hạn thị trường tiếp tục biến động theo

chiều hướng không tích cực. Rủi ro giảm giá vẫn duy trì ở mức cao, không thích hợp với những nhà đầu tư theo xu thế thị trường. Với những nhà đầu tư chấp nhận rủi ro cao, có thể căn cứ vào biến động của thị trường tại vùng hỗ trợ 470 – 475 điểm để đưa ra quyết định đầu tư. Các mã cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, đã giảm mạnh trong thời gian qua sẽ là ưu tiên đầu tư trong thời điểm hiện tại.

HNX:

Thách thức hỗ trợ



HNX-Index tiếp tục có phiên giảm điểm thứ 6 liên tiếp với mức giảm 4,23 điểm, tức 2,89%, đóng cửa tại 141,90 điểm. Với khởi đầu tăng nhẹ, HNX-Index đã liên tục giảm điểm trong phiên với khối lượng khớp tăng dần, bên bán hoàn toàn chiếm lĩnh thị trường và sẵn sàng bán với mức thấp hơn. Phải tới thời điểm ngoài 10h30' đà giảm của chỉ số mới chậm lại và bắt đầu giao dịch đi ngang với biên độ hẹp. Đóng cửa, có tới 255 cổ phiếu giảm giá và chỉ duy nhất 44 cổ phiếu tăng giá, trong số đó có 72 cổ phiếu giảm sàn và 14 cổ phiếu tăng trần.

Tuy áp lực bán mạnh, nhưng có thể thấy lực cầu tại mức giá thấp có sự gia tăng nhất định, cá biệt như cổ phiếu PVX, lượng dư mua giá sàn hơn 1 triệu đơn vị đang thể hiện sự quay lại của người mua.

Với phiên giảm điểm mạnh, HNX-Index đã xuyên qua vùng hỗ trợ 145 – 148 điểm và nhanh chóng tiến tới mức hỗ trợ 140 điểm. Tuy đồ thị biến động của HNX-Index cho thấy có sự quay lại của lực cầu nhưng tương quan lực lượng vẫn nghiêng hẳn về phía người bán. Các chỉ báo xu thế tiếp tục gia tăng độ mạnh hàm ý xu thế tiếp diễn mặc dù các chỉ báo động lượng đã giảm sâu về vùng quá bán. Biến động đó cho thấy tiềm ẩn rủi ro chỉ số giảm về mức hỗ trợ 134 điểm.

Như vậy, với đặc điểm gồm phần lớn các cổ phiếu mang tính chất đầu cơ, việc thị trường chuyển sang xu thế giảm đã khiến dòng tiền chạy mạnh khỏi HNX-Index, khiến rủi ro giảm giá của các cổ phiếu niêm yết trên HNX ở mức cao. Tuy vậy, việc giảm mạnh quá mức của các cổ phiếu niêm yết trên HNX sẽ khiến các cổ phiếu này hồi phục mạnh hơn khi xu thế giảm kết thúc. Do đó, nhà đầu tư có thể căn cứ vào mức chấp nhận rủi ro của bản thân để đưa ra quyết định đầu tư trong thời điểm hiện tại.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Theo diễn biến của thị trường chung, các mã cổ phiếu thuộc PVN đã đồng loạt giảm giá trong phiên giao dịch hôm nay. Trong đó có 9 cổ phiếu đã giảm sản như: PVF giảm 5%, PVT giảm 4,38%, PVC giảm 6,99%, PSI giảm 6,37%... Chỉ duy nhất một mã tăng điểm là PGS với mức tăng 0.26% . Về khối lượng khớp lệnh, PVX tiếp tục là cổ phiếu có khối lượng giao dịch nhiều nhất với hơn 6 triệu đơn vị được chuyển nhượng, tiếp theo đó là các mã như PVT với hơn 866.260 đơn vị và PVA với 614.200 đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 09/08:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.1	42,641	-1.89	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	23.7	38,020	-5.58	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	10.7	830	-6.14	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	14.8	16,320	-5.73	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	21.1	51,427	-4.09	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	37.1	13,883	-4.13	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	39.1	52,080	0.26	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	24.7	12,780	-4.63	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	10.3	4,050	-4.63	UPCOM
PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	14.7	18,310	-6.37	HNX
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	10.2	1,560	-6.42	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	59.6	61,420	-6.88	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	30.6	38,900	-6.99	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	43.7	11,854	-0.23	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	22.9	17,460	-6.53	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	20.9	27,514	-5.00	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	20.0	8,800	-4.76	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	22.5	9,930	-2.17	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	22.7	35,590	-6.20	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	18.4	8,610	-6.60	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	28.8	10,670	-3.03	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	13.1	86,626	-4.38	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	24.0	615,590	-5.88	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	24.6	51,260	-4.65	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	17.1	5,863	-5.00	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	22.5	40,440	-2.17	HSX

PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	16.9	25,054	-4.52	HSX
-----	--	------	--------	-------	-----

TIN KINH TẾ

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC



Tình hình thất nghiệp tại Mỹ thực sự gây thất vọng, trong khi tại châu Âu, một vài số liệu kinh tế vĩ mô cho thấy tín hiệu tốt trong bối cảnh khủng hoảng nợ công lắng xuống. Một vài thị trường đóng cửa giảm điểm phiên giao dịch cuối tuần, chứng khoán thế giới vẫn có một tuần giao dịch khá thành công.

Mỹ: thị trường lao động gây thất vọng. Kinh tế Mỹ xấu đi nhanh chóng trong thời gian gần đây.. Mặc dù phần lớn các doanh nghiệp hàng đầu tại đây đã công bố kết quả kinh doanh khả quan trong quý II, tuy nhiên điều này không thể xóa đi nỗi lo ngại về triển vọng sắp tới. Thị trường lao động ảm đạm, bất động sản ế ụ, thi tiêu tiêu dùng yếu... là một số nét chủ yếu của nền kinh tế Mỹ trong thời điểm hiện nay. Một số đổ lỗi cho việc rút lại quá sớm các chính sách kích thích kinh tế, cộng hưởng với tình hình kinh tế thế giới xấu đi là nguyên nhân cho những khó khăn hiện nay.

Với số liệu về kinh tế, đặc biệt là thị trường lao động đang xấu đi, có thể FED sẽ đưa ra biện pháp mạnh tay để ổn định lại tình hình, một khả năng được đưa ra là chính sách mua lại tài sản đã từng được cơ quan này đưa ra trong giai đoạn khủng hoảng. Thứ 3 tuần này, FOMC sẽ họp bàn về chính sách tiền tệ, điều gần như chắc chắn là FED sẽ duy trì mức lãi suất thấp hiện nay, tuy nhiên thị trường chờ đợi nhiều hơn thế bởi dường như việc duy trì lãi suất thấp hơn một năm nay chưa đủ để đưa nền kinh tế về đúng quỹ đạo của nó.

Trước thông tin xấu từ kinh tế vĩ mô, đồng USD mất giá mạnh, xuống mức thấp nhất trong vòng 15 năm trở lại đây so với đồng JPY.

Châu Âu: những tín hiệu tốt sau khủng hoảng. Khủng hoảng nợ công tại khu vực sử dụng đồng EUR thời gian gần đây đã lắng xuống. Báo cáo của phái đoàn thanh tra của EU mới đây cho thấy chính phủ Hy Lạp đã khá thành công trong đối phó với thâm hụt ngân sách. Mặc dù vẫn còn nhiều thách thức nhưng Hy Lạp đang đi đúng hướng và EU có thể tự tin cấp tiếp khoảng 9 tỷ EUR tín dụng trong gói hỗ trợ khẩn cấp dành cho nước này.

Một tín tích cực khác tới từ kinh tế Đức và Anh, ngành công nghiệp của hai nước này đang cho thấy sự cải thiện khá rõ nét trong những tháng gần đây. Nhiều chuyên gia cho rằng việc đồng EUR yếu đi do tác động của khủng hoảng nợ tại khu vực đã giúp lĩnh vực xuất khẩu tăng trưởng tốt trong những tháng đầu năm nay.

Việt Nam: vàng tăng mạnh, đô la vẫn ở mức cao. Giá vàng thế giới cuối tuần này tăng mạnh khiến vàng trong nước vượt xa ngưỡng 28 triệu. Sáng nay, vàng SJC tại TP HCM được công bố ở mức 28,11 - 28,15 triệu đồng/lượng. Giá vàng trong nước đã liên tục đi lên trong hơn một tuần qua và nhiều khả năng tiếp tục tăng do xu hướng giá vàng thế giới đã

vượt qua mức kháng cự quan trọng 1.200 USD/oz.

Giá USD trên thị trường tự do sáng nay tiếp tục giữ mức 19.200-19.220 VND/USD. Như vậy trong khoảng 3 tuần qua, giá USD trong nước đã liên tục tăng và hiện đang giữ ở mức cao so với giai đoạn trước đó. Mặc dù NHNN đưa ra nhiều con số cho thấy cán cân thanh toán vẫn trong mức thặng dư, nhưng rõ ràng những diễn biến tăng giá USD gần đây đang tạo kỳ vọng bất lợi cho tỷ giá. Giới đầu cơ tăng cường mua ngoại tệ, doanh nghiệp và người dân hoặc găm giữ ngoại tệ không bán ra, hoặc mua vào thêm để với kỳ vọng giá sẽ tiếp tục lên khiến cung cầu ngoại tệ càng méo mó. Theo khảo sát của chúng tôi thì hiện tại ngân hàng vẫn đảm bảo thanh khoản USD, tuy nhiên việc cho vay bằng USD tạm thời được hạn chế do tăng trưởng tín dụng bằng ngoại tệ từ đầu năm tới nay đã lên mức khá cao. Đây cũng là lý do gây áp lực lên giá USD trên thị trường tự do.

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google
Finance; CNNMoney,
CNBC



Giá dầu thô lên mức cao nhất trong vòng 3 tháng. Vàng hình thành xu thế tăng

Giá dầu thô lùi bước xuống dưới 81 USD. Thông tin kém lạc quan từ thị trường lao động khiến giá dầu lùi bước phiên sáng nay tại thị trường châu Á, tuy nhiên giá USD yếu đi đã hỗ trợ cho giá dầu dừng ở mức trên 80 USD/thùng. Xu hướng tiếp theo của giá dầu rất khó dự đoán, do tác động trái chiều từ nhiều yếu tố kinh tế vĩ mô và nhu cầu dầu cơ trong mùa bão biển. Phiên họp về chính sách tiền tệ của FOMC trong ngày thứ 3 dự kiến sẽ có những tác động quan trọng lên các thị trường tài chính và hàng hóa trong thời điểm này.

Giá vàng vượt qua mức kháng cự 1.200 USD vàng lên mức cao nhất trong 3 tuần. Được hỗ trợ bởi đồng USD yếu đi và khả năng FED sẽ tiếp tục chính sách tiền tệ mở rộng, giá vàng cuối tuần trước đã vượt qua mức kháng cự 1.200, lên mức 1.212,61 USD/oz. Tuy nhiên nhu cầu vàng vật chất suy yếu khiến giá kim loại quý này giảm xuống 1.208 USD/oz tại 15:17 ngày hôm nay theo giờ Việt Nam.

Giá đồng tăng trở lại trong hy vọng nhu cầu cải thiện. Sau khi liên tiếp giảm vào cuối tuần trước, giá đồng đã hồi phục trở lại nhờ đồng USD yếu đi và giới đầu cơ kỳ vọng FED sẽ nới lỏng tiền tệ giúp nhu cầu kim loại này hồi phục.

Các nhà sản xuất thép lớn tại Trung Quốc có thể tăng giá trong tháng 9. Tờ nhật báo chứng khoán Trung Quốc dẫn lời một số chuyên gia phân tích cho rằng đợt tăng giá thép trên thị trường vào giữa tháng 7 có thể khiến giới đầu tư và người tiêu dùng đẩy mạnh việc mua thép sản phẩm.

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Dịch vụ Du lịch Quốc tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	350	12,793,900	10,000	24/08/2010	0
Xí nghiệp Vận tải Hàng không Miền Nam (lần 2)	43.5	1,952,400	10,000	09/08/2010	Hủy

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Trúc Thôn	HNX	55	29/07/2010
CTCP Đầu tư Khu Công nghiệp Dầu khí – Idico Long Sơn	HSX	827.22212	29/07/2010
CTCP Xây dựng dân dụng Công nghiệp số 1 – Đồng Nai	HNX	15.372	27/07/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HNX	117	22/07/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm Dầu mỏ	HNX	27.225	20/07/2010
CTCP thương mại bia Hà Nội	HNX	31.23	13/07/2010
Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản và Xuất nhập khẩu Cà Mau	HSX	114.96797	13/07/2010
CTCP Lilama 7	HNX	50	09/07/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Sông Đà 27	HNX	15.72833	04/08/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	HNX	50	02/08/2010
CTCP Đầu tư và thăm định giá dầu khí PIV	HNX	12	02/08/2010
CTCP Bao bì Hà Tiên	HNX	40	23/07/2010
Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long	HNX	50	23/07/2010
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	HSX	100	22/07/2010
CTCP Docimexco	HSX	132	20/07/2010
CTCP Chương Dương	HSX	124.65715	20/07/2010
CTCP Tài chính quốc tế và Phát triển doanh nghiệp IDJ	HNX	326	16/07/2010
CTCP Công viên nước Đầm Sen	HSX	84.5	13/07/2010
CTCP Khoáng sản và Cơ khí	HNX	20.23895	13/07/2010
CTCP Sông Đà Cao Cường	HNX		12/07/2010
Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Thắng	HSX	180.25509	09/07/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	HNX	25.9274	09/07/2010
CTCP Cấp nước Chợ Lớn	HSX	130	09/07/2010
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010

CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

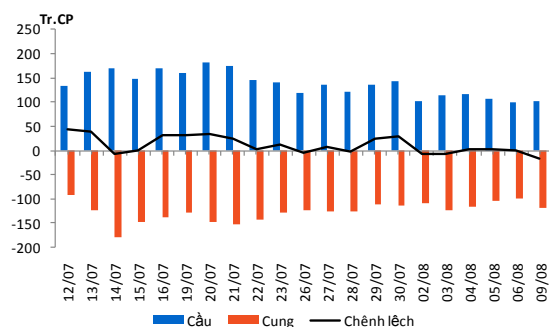
Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Bía Sài Gòn Miền Tây	WSB	UPCOM	145.00		10/08/2010
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	VFMVF A	HSX	240.44	10,300	09/08/2010
CTCP Thép Bắc Việt	BVG	HNX	108.00		09/08/2010
Công ty Cổ phần Quốc Cường Gia Lai	QCG	HSX	601.57		09/08/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà đất COTEC	CLG	HSX	100.00	42,000	09/08/2010
CTCP Vinam	CVN	HNX	10.00		06/08/2010
CTCP Vận tải Vinaconex	VCV	HNX	200.00		05/08/2010
CTCP Sơn Hải Phòng	HPP	UPCOM	59.00		05/08/2010
CTCP Dịch vụ Vận tải Dầu khí Cửu Long	PCT	UPCOM	23.00		05/08/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang	VLA	HNX	10.80		04/08/2010

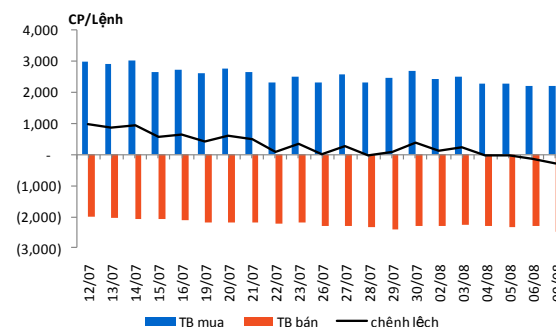
Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

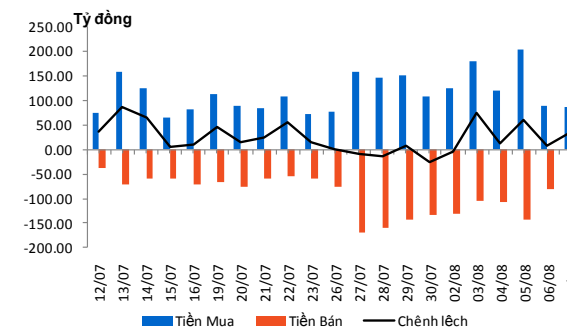
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)



Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)

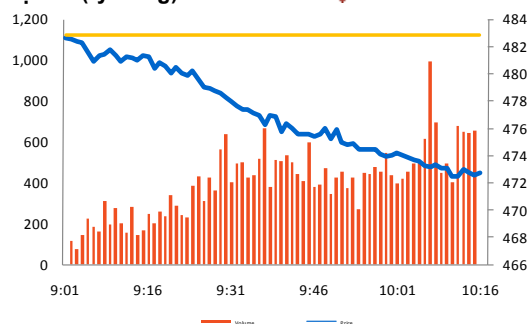


HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	472.74 ↓	-10.08	-2.09%
KLGD (triệu ck)	43.43 ↑	6.77	18.45%
GTGD (tỷ đồng)	1,194.83 ↑	159.38	15.39%
Tổng cung (triệu ck)	73.09 ↑	12.07	19.78%
Tổng cầu (triệu ck)	59.13 ↑	1.79	3.11%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	1.84 ↓	-0.11	-5.69%
KL bán (triệu ck)	1.10 ↓	-1.01	-48.02%
Giá trị mua (tỷ đồng)	77.60 ↓	-5.06	-6.12%
Giá trị bán (tỷ đồng)	41.94 ↓	-33.03	-44.06%

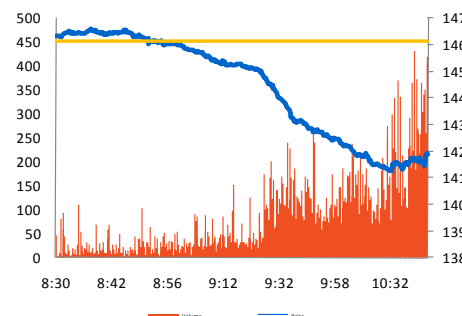


HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	141.90 ↓	-4.24	-2.90%
KLGD (triệu ck)	35.70 ↑	8.17	29.66%
GTGD (tỷ đồng)	934.26 ↑	195.78	26.51%
Tổng cung (triệu ck)	46.24 ↑	7.35	18.91%
Tổng cầu (triệu ck)	42.23 ↓	-1.00	-2.31%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.32 ↑	0.12	63.08%
KL bán (triệu ck)	0.50 ↑	0.28	122.06%
Giá trị mua (tỷ đồng)	9.34 ↑	3.68	65.11%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.67 ↑	3.75	63.38%

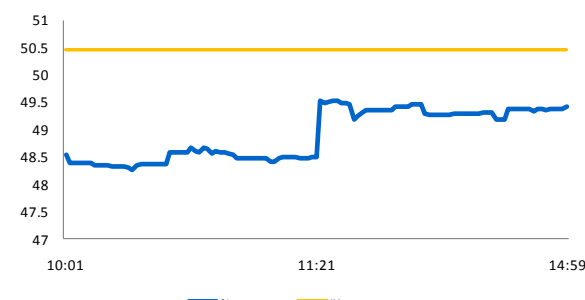


UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	49.36 ↓	-1.09	-2.16%
KLGD (triệu ck)	0.64 ↑	0.27	72.17%
GTGD (tỷ đồng)	11.77 ↑	5.96	102.59%
Tổng cung (triệu ck)	1.27 ↑	0.35	37.98%
Tổng cầu (triệu ck)	0.80 ↓	-0.01	-1.28%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ASM	76,500	73,000	-4.58	48,110
TCM	21,100	20,100	-4.74	33,720
SSI	31,200	29,900	-4.17	31,546
REE	17,600	17,000	-3.41	29,304
LCG	39,100	38,000	-2.81	25,346

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
QCG	42,500	45,500	3,000	7.06
HTV	32,500	34,100	1,600	4.92
DVD	117,000	122,000	5,000	4.27
BCI	44,200	45,900	1,700	3.85
AGF	31,800	33,000	1,200	3.77

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HLG	26,000	24,700	-1,300	-5.00
PVF	22,000	20,900	-1,100	-5.00
PXM	18,000	17,100	-900	-5.00
SFI	26,200	24,900	-1,300	-4.96
DLG	24,200	23,000	-1,200	-4.96

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HAG	8,334	FPT	7,690
KDC	7,866	HAG	4,138
D2D	7,688	SJS	2,911
BVH	5,845	VCB	2,882
HPG	3,986	VNM	2,650

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	25,500	24,000	-5.88	151,800
VCG	38,000	35,600	-6.32	45,476
KLS	16,400	15,600	-4.88	37,085
PVA	64,000	59,600	-6.88	36,827
VGS	18,300	19,500	6.56	28,078

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
C92	25,800	27,600	1,800	6.98
NHA	33,000	35,300	2,300	6.97
HPS	20,100	21,500	1,400	6.97
LUT	39,200	41,900	2,700	6.89
LCS	35,000	37,400	2,400	6.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TST	38,600	35,900	-2,700	-6.99
PVC	32,900	30,600	-2,300	-6.99
SRB	22,900	21,300	-1,600	-6.99
DC4	21,500	20,000	-1,500	-6.98
POT	21,500	20,000	-1,500	-6.98

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCG	1,381	SHB	5,991
PVS	1,290	DBC	1,612
DBC	870	DXP	406
LCS	823	AAA	318
VNR	729	SD7	301

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ITD	21,600	23,000	6.48	4,906
DBM	36,500	32,900	-9.86	1,224
IMT	21,800	19,700	-9.63	904
HIG	23,200	23,500	1.29	679
API	17,000	16,500	-2.94	516

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
KBE	11,000	12,100	1,100	10.00
TTR	11,000	12,100	1,100	10.00
PFV	23,500	25,800	2,300	9.79
HDM	10,300	11,300	1,000	9.71
PPP	12,400	13,600	1,200	9.68

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HPP	55,000	49,500	-5,500	-10.00
HU1	33,000	29,700	-3,300	-10.00
IME	15,000	13,500	-1,500	-10.00
DBM	36,500	32,900	-3,600	-9.86
MJC	13,200	11,900	-1,300	-9.85

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339